

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CT  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HS-ST

Ngày: 08-8-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Huỳnh Trúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đỗ Thanh Hiền.

Bà Dương Thị Thu Vân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đông là Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Bà Lương Thị Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hữu T (Tài Lý)**, sinh ngày 19/4/1979, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: số 28/1/4 đường số A2, Phường A3, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1936 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1937 (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: bị Tòa án nhân dân quận GV Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 29/HS.ST ngày 25/02/2000, bị Tòa án nhân dân quận GV Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 72/HS-ST ngày 02/04/2002, bị Tòa án nhân dân quận GV Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 3 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 45/2007/HSST ngày 06/02/2007, bị Tòa án nhân dân quận GV Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 138/2011/HSST ngày 01/8/2011, bị Tòa án nhân dân quận GV Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng theo quyết định

số 64/QĐ-TA ngày 05/3/2019, bị Tòa án nhân dân quận GV Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 01 năm 09 tháng theo quyết định số 35/QĐ-TA ngày 02/02/2021, bị Tòa án nhân dân quận GV Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 149/2021/HS-ST ngày 22/11/2021; bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Thủ Đức – Bộ Công an; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Châu Thanh Nh, sinh năm 1989 (vắng mặt)  
Trú tại: ấp GĐ, xã BHT, huyện MH, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*  
Lê Duy Th (Bự), sinh ngày 13/7/2000 (vắng mặt)  
Trú tại: số 123/948 NgK, Phường A3, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định tìm tài sản để trộm, vào tối ngày 09/3/2018, bị cáo cùng Lê Duy Th đi xe mô tô hai bánh biển số 54S3-3796 lưu thông trên Quốc lộ 1A hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi Tiền Giang. Khi vừa qua cầu Tân Hương đoạn thuộc ấp TPh, xã THg, huyện CT, tỉnh Tiền Giang, bị cáo và Th phát hiện có 01 xe mô tô biển số 63K6-8846 ngã trên đường, không người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. Bị cáo và Lê Duy Th nhìn thấy gần xe 63K6-8846 có anh Châu Thanh Nh đang nằm ngủ ở lề đường trong tình trạng say rượu. Lúc này, bị cáo đến kiểm tra thì phát hiện trên xe có một áo khoác, bị cáo trực tiếp lấy 01 áo khoác, trong áo khoác có số tiền 554.000đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung. Sau đó, Th điều khiển xe đi đổ xăng ở trạm xăng gần đó. Khi Th trở lại, bị cáo kêu Th lấy trộm xe 63K6-8846 không có chìa khóa của anh Nh thì Th đồng ý. Sau đó, Th điều khiển xe vừa trộm được, bị cáo điều khiển xe 54S3-3796 đến Bệnh viện đa khoa Trung tâm tỉnh Tiền Giang. Tại đây, Th mang xe 63K6-8846 gửi tại bãi xe của bệnh viện rồi bị cáo điều khiển xe 54S3-3796 chở Th về thành phố Hồ Chí Minh, khi đến địa phận xã TB, huyện BL, tỉnh Long An thì bị lực lượng chức năng kiểm tra và thu giữ vật chứng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 65 ngày 19/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện CT, tài sản bị cáo và Lê Duy Th chiếm đoạt có giá trị như sau: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Yateley, số imei1: 356083/06/065404/9; số imei2: 356084/06/065404/7 có giá trị là 300.000đồng; 01 xe mô tô hai bánh biển số 63K6-8846 có giá trị là 3.000.000đồng và 01 cái áo khoác màu xanh đen, dài tay có giá trị là 100.000đồng. Tổng giá trị các tài sản trên là 3.400.000đồng.

Về vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hai bánh biển số 63K6-8846; tiền Việt Nam 554.000đồng; 01 điện thoại di động Samsung Yateley; 01 áo khoác dài tay màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hai bánh biển số 54S3-3796; 01 thẻ giữ xe; 02 bộ van phá khóa; 01 tua vít ba ke; 01 kìm cắt FBF; 01 thanh kim loại dài 14cm, màu trắng. Các tài sản gồm: xe mô tô hai bánh biển số 63K6-8846, điện thoại di động, áo khoác, số tiền 554.000đồng là tài sản hợp pháp của anh Châu Thanh Nh, 01 thẻ giữ xe là của anh Trần Hoàng Th1, sinh năm 1992, đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 261/9B TMTh, Phường A4, thành phố MTh, tỉnh Tiền Giang nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Nh và anh Th1. Đối với xe mô tô hai bánh biển số 54S3-3796, Tòa án nhân dân huyện CT tỉnh Tiền Giang đã tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước tại bản án số 77/2018/HS-ST ngày 12/9/2018. Các vật chứng còn lại đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT tỉnh Tiền Giang theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Châu Thanh Nh đã nhận lại các tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì khác.

Tại Bản cáo trạng số 65/CT-VKSCT ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Đối với các vật chứng gồm 02 bộ van phá khóa; 01 tua vít ba ke; 01 kìm cắt FBF; 01 thanh kim loại dài 14cm, màu trắng là các tài sản bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện CT tỉnh Tiền Giang đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo không

tranh luận gì thêm với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện các quy trình tố tụng đúng theo quy định của pháp luật hình sự và tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

[2.1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Sự thừa nhận này còn phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 22 giờ ngày 09/3/2018, bị cáo cùng Lê Duy Th đi xe mô tô hai bánh biển số 54S3-3796 lưu thông trên Quốc lộ 1A hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi Tiền Giang khi vừa qua cầu Tân Hương đoạn thuộc ấp TPh, xã THg, huyện CT, tỉnh Tiền Giang thì phát hiện có 01 xe mô tô biển số 63K6-8846 ngã trên đường của anh Châu Thanh Nh đang nằm ngủ ở lề đường trong tình trạng say rượu, không người trông coi nên bị cáo và Lê Duy Th đã lén lút chiếm đoạt của anh Nh các tài sản gồm 01 áo khoác bên trong có số tiền 554.000đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung và xe mô tô 02 bánh biển số kiểm soát 63K6-8846 của anh Nh với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt được định giá là 3.954.000đồng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi trên, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rất rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, xem thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[2.3] Bị cáo và Lê Duy Th đã cùng thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại anh Châu Thanh Nh với tổng giá trị tài sản là 3.954.000đồng nên đây là đồng phạm giản đơn trong đó bị cáo và Thịnh cùng là người thực hành.

Hành vi của Lê Duy Th đã bị Tòa án nhân dân huyện CT tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 77/2018/HSST ngày 12/9/2018.

[2.4] Từ những phân tích trên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng ngoài lần phạm tội này, trước đó bị cáo đã 04 lần bị xử lý hình sự cùng về hành vi Trộm cắp tài sản nên bị cáo có nhân thân xấu. Tuy nhiên, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn, đồng thời trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đây là những tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Như những phân tích trên, với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung trong tình hình hiện nay.

[4.2] Bị cáo đang chấp hành hình phạt 02 năm tù tại bản án số 149/2021/HSST ngày 22/11/2021 của Tòa án nhân dân quận GV Thành phố Hồ Chí Minh nên cần tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt bị cáo phải chịu trong vụ án này theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng gồm 01 xe mô tô hai bánh biển số 63K6-8846; tiền Việt Nam 554.000đồng; 01 điện thoại di động Samsung Yateley; 01 áo khoác dài tay màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hai bánh biển số 54S3-3796; 01 thẻ giữ xe đã được xử lý tại bản án bản án số 77/2018/HSST ngày 12/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện CT tỉnh Tiền Giang nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Các tài sản gồm 02 bộ van phá khóa, 01 tua vít ba ke, 01 kìm cắt FBF, 01 thanh kim loại dài 14cm, màu trắng là tài sản của bị cáo với dự định dùng làm công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, các vật chứng này không có giá trị sử dụng nên bị tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Châu Thanh Nh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng điều luật và mức hình phạt cho bị cáo là có cơ sở, phù hợp với nội dung vụ án. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm tù tại bản án hình sự số 149/2021/HSST ngày 22/11/2021 của Tòa án nhân dân quận GV Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Hữu T phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 19/3/2021.

2/ Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

1/ 02 (hai) bộ van phá khóa.

2/ 01 (một) tua vít ba ke.

3/ 01 (một) kìm cắt FBF.

4/ 01 (một) thanh kim loại màu trắng, dài 14cm.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/8/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT tỉnh Tiền Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT tỉnh Tiền Giang.)

3/ Về án phí:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện CT;
- Chi cục THA DS huyện CT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Nguyễn Huỳnh Trúc**